

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HTN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 5 - 2025.

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chánh Ngôn và ông Hoàng Văn Tâm.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Lê Hồng Phong - thư ký Tòa án nhân dân HTN, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Viết Diệu Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 78/2025/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thái Âu L - sinh năm 1981 (vắng mặt)

- **Bị đơn:** Ông Võ Văn H - sinh năm 1981 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn Dân Bình, xã Hàm Kiệm, Huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thái Âu L trình bày: bà và ông Võ Văn H quen biết yêu thương nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HK, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào ngày 20/02/2020. Thời gian đầu cuộc sống hai vợ chồng bình thường, nhưng sau đó khoảng thời gian gần đây giữa hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do ông H thờ ơ, không quan tâm đến vợ, không đồng cảm với bệnh tình của vợ, 02 vợ chồng hiện nay không còn yêu thương và tôn trọng nhau nữa (đã sống ly thân). Bà đã cho ông H cơ hội để sửa chữa lỗi lầm nhưng ông H không thay đổi, bà đã chịu nhiều tổn thương do ông H gây ra, để giải thoát cho nhau lên bà làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Võ Văn H.

Về con chung: bà và ông Võ Văn H không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Võ Văn H trình bày: Ông

thừa nhận do ông gặp áp lực công việc nên đã không quan tâm, thờ ơ với bà L, ông đã nhận ra những sai sót của mình và nhiều lần xin bà L tha thứ nhưng bà L không đồng ý và yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông. Hiện nay ông xác định vẫn còn tình cảm với bà L nên ông muốn được hàn gắn với bà L do vậy ông không đồng ý ly hôn, đề nghị cho thời gian để hòa giải, hàn gắn với bà L.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Hàm Thuận Nam phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L, cho bà Nguyễn Thái Âu L được ly hôn với ông Võ Văn H.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thái Âu L và ông Võ Văn H không có con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L nộp đơn xin ly hôn với ông Võ Văn H (có địa chỉ tại thôn DB, xã HK, huyện HTN, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Võ Văn H trong biên bản lấy lời khai và Biên bản hòa giải ngày 16/4/2025 ông H đã xin xét xử vắng mặt do bận nhiều công việc. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện HTN giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Văn H. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc cho

nhau, mạnh ai nấy sống. Hơn nữa, trong biên bản lấy lời khai và Biên bản hòa giải ngày 16/4/2025 ông H đã xin được có thời gian thuyết phục, hàn gắn với bà L. Tòa án đã đồng ý và mời các bên đương sự đến ngày 24/4/2025 để tiếp tục hòa giải nhưng ông Võ Văn H đã vắng mặt không có lý do, điều này cho thấy ông H cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà L.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thái Âu L và ông Võ Văn H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L.

[3.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thái Âu L và ông Võ Văn H không có con chung.

[3.3] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thái Âu L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thái Âu L, bà Nguyễn Thái Âu L được ly hôn với ông Võ Văn H.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thái Âu L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005616 ngày 26/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Nguyễn Thái Âu L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- UBND xã HK, huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tân